

Số: 35/2021/QĐST-DS

*Bắc Ninh, ngày 05 tháng 8 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 28 tháng 7 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 101/2021/TLST-DS ngày 07 tháng 5 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1950.

HKTT: Số 18, đường N, phường N, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh.

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1955; Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1959.

Cùng trú tại: Số 65, đường Đ, khu K, phường K, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị H có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị S số tiền nợ gốc là 1.000.000.000 đồng. Về lãi suất bà Nguyễn Thị S không yêu cầu ông Nguyễn Văn T, bà Nguyễn Thị H phải trả.

Kể từ ngày quyết định phát sinh hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thi hành án thì hàng tháng phải chịu một khoản lãi của số tiền chậm thi hành án theo quy định tại khoản 2 điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

- Về án phí:

+ Bà Nguyễn Thị S được miễn nộp tiền án phí dân sự có giá ngạch theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

+ Ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị H được miễn nộp tiền án phí dân sự có giá ngạch theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- VKSND thành phố Bắc Ninh;
- Chi cục THADS TP. Bắc Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

**THẨM PHÁN**

**Hoàng Thị Ngọc Anh**